

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HS-PT
Ngày: 04 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN.

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Ông Cao Thiện Vinh.

Ông Nguyễn Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hán Thị Hồng Đào - Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.***

Ngày 04 - 7 - 2023, tại Phòng xét xử số 2, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 48/2023/TLPT-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2023/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN VĂN S (tên gọi khác: Cu N), sinh năm: 1990, tại tỉnh Ninh Thuận. Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận;
Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn X và bà Trần Thị G; Vợ: Không có (sống chung với Nguyễn Thị Xuân T, không có đăng ký kết hôn) và 01 người con; Tiền sự: Không; Tiền án:

- Tại bản án hình sự phúc thẩm số 41/2010/HS-PT ngày 04/8/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” và tội “Cố ý gây thương tích”.

- Tại bản án hình sự phúc thẩm số 56/2011/HS-PT, ngày 25/8/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù của bản án hình sự phúc thẩm số 41/2010/HS-PT, ngày 04/8/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 năm tù. Chấp hành xong ngày: 26/01/2015, chưa xóa án tích.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 25/2015/HS-ST, ngày 23/10/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 32/2015/HS-ST, ngày 27/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam xử phạt 03 năm tù về tội “Cuồng đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt 03 năm 06 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 25/2015/HS-ST, ngày 23/10/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, buộc Nguyễn Văn S (N) phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong ngày: 15/6/2020, chưa xóa án tích.

Tạm giữ: Không, Tạm giam: 21/10/ 2022.

Bị cáo hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Trần Thanh T1, thuộc Văn phòng L, Đoàn luật sư tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ: Số I đường H, Khu phố B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn S1, sinh năm: 1988.

Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh La Thành D, sinh năm: 1979.

Nơi cư trú: Thôn V, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Nguyễn Văn N1, sinh năm: 1993.

Hiện đang chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an huyện N.

Có mặt tại phiên tòa.

4. Anh Trần Lê M, sinh năm: 1975.

Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 26/4/2022, Nguyễn Văn S, Trần Lê M, Trần Văn N2, Nguyễn Văn S1, Nguyễn Văn C cùng đến khu vực núi M (tiểu khu 201d) để đào cây rừng về làm cảnh.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, nhóm của M đào được 04 gốc cây huyết giác, 05 cành cây huyết giác. M gọi điện thoại thuê Đặng Thanh H điều khiển xe máy kéo, kéo theo rơ moóc đến chở cây. Đồng thời, M gọi cho Nguyễn X và Trần T2 đến phụ giúp khiêng cây rừng xếp lên xe. Sau đó, C một mình điều khiển xe mô tô, S1 điều khiển xe chở S đi trước để cảnh giới lực lượng Kiểm lâm, Hết điều khiển xe máy kéo, N2 điều khiển xe chở M, T2 chở X đi sau, cùng đi theo đường mòn để tránh lực lượng Kiểm lâm phát hiện.

Khoảng 18 giờ 50 phút, ngày 26/4/2022, tổ tuần tra của Ban Q1 gồm có ông Lê Văn H1 – Phó Trưởng ban, ông La Thành D – Phó Trưởng phòng quản lý bảo vệ rừng, ông Bá Viết Đ – Phó Trưởng Trạm bảo vệ rừng P, ông Nguyễn Minh Q – Nhân viên Trạm bảo vệ rừng B1 phát hiện nhóm của Trần Lê M và xe máy kéo do H điều khiển đang chở cây huyết giác từ khu vực T đi ra đến đoạn đường mòn qua khu vực đất rẫy nên Tổ công tác đuổi theo.

Do đường mòn, nhiều cát nên ông H1, Q đi bộ, ông D, Đ mỗi người điều khiển một xe mô tô đuổi theo, chặn xe máy kéo, yêu cầu H dừng xe máy kéo để kiểm tra nhưng Hết không chấp hành mà tắt máy xe máy kéo bỏ đi. M, N2 biết ông D, Đ là cán bộ Ban quản lý rừng, đến để chặn xe kiểm tra nên M gọi điện thoại cho S nói có Kiểm lâm chặn xe, quay lại giải vây cho xe máy cày, S đồng ý và điều khiển xe chở S1 quay lại. M và N2 vòng ra sau máy kéo lấy mỗi người 01 cây gỗ dài khoảng 02 mét đe dọa, ngăn cản ông D, Đ kiểm tra phương tiện vi phạm. M cầm cây gỗ đe dọa ông Đ, ông Đ bỏ chạy; N2 cầm cây gỗ đứng đối diện, đánh ngang trước mặt ông D, ông D dùng dùi cui điện đỡ, bị N2 đánh gãy dùi cui điện, N2 tiếp tục cầm cây gỗ đánh trúng 01 cái vào mặt ông D, gây thương tích, S chạy đến đứng giữa D và N2, dùng tay đẩy vào vùng ngực làm ông D té ngã sau đó ông D đứng dậy bỏ chạy.

Lúc này, ông H1 và Q đến, ông H1 dùng điện thoại quay lại diễn biến vụ việc và yêu cầu các đối tượng giữ nguyên hiện trường, không được manh động, chấp hành việc kiểm tra của cơ quan chức năng nhưng M không chấp hành, cầm cây gỗ đi vòng quanh máy kéo, đe dọa làm ông H1, Q bỏ chạy. Ngọn lên xe tháo dây thùng, H điều khiển xe máy kéo bỏ cây rừng xuống, cùng với nhóm của M đi về.

Ông La Thành D bị thương được đưa đi cấp cứu, điều trị tại nhiều Bệnh viện trong và ngoài tỉnh, đến ngày 05/5/2023 thì xuất viện.

Ngày 13/7/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Văn S (Cu N) nhưng Nguyễn Văn S không có mặt tại địa phương nên có quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi chống người thi hành công vụ của Nguyễn Văn S.

Ngày 21/10/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện T bắt được Nguyễn Văn S, tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định pháp luật

Đối với Nguyễn Văn N1 và Trần Lê M đã bị xét xử theo bản án số: 49/2022/HS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2023/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 330; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/10/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

* *Phản kháng cáo:*

- Ngày 27/3/2023, bị cáo Nguyễn Văn S có kháng cáo cho rằng hành vi của bị cáo không phạm tội Chống người thi hành công vụ. Đề nghị tuyên bị cáo không có tội.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo giống nội dung của bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo từ kêu oan sang nhận tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận tội, hành vi của bị cáo phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo điểm đ khoản 2 Điều 330 BLHS.

Bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ý thức ăn năn hối cải. Đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo 6 tháng so với bản án sơ thẩm.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 BLTTHS, tuyên xử: chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Sửa bản án sơ thẩm số 15/2023/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam đối với bị cáo Nguyễn Văn S xử phạt bị cáo 2 năm tù về tội ‘Chống người thi hành công vụ’. Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn S trình bày ý kiến:*

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi của mình, xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Nguyễn Văn S và một số người khác có hành vi khai thác cây cảnh trái phép, khi bị lực lượng kiểm lâm kiểm tra xe máy kéo, bị cáo S quay trở lại giải vây, S có hành vi dùng tay đẩy anh D. Hành vi của bị cáo là phạm tội nhưng mức độ hạn chế hơn, chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi trái pháp luật của mình theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo có ông ngoại có công với cách mạng, bị cáo mù chữ, nhận thức pháp luật hạn chế, có vợ và 01 người con, là lao động chính. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 BLHS hạ khung hình phạt, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Nguyễn Văn S kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1.1] Việc bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo từ kháng cáo kêu oan, không nhận tội sang nhận tội và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt là phù hợp với quy định tại Điều 342 BLTTHS nên được chấp nhận.

[1.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, vắng mặt của người làm chứng: Nguyễn Văn S1, La Thành D, Trần Lê M đã được triệu tập hợp lệ. Xét: sự vắng mặt này không vì lý do bất khả kháng hoặc không do trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo điểm b khoản 1 Điều 351 BLTTHS.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi của mình giống nội dung của bản án sơ thẩm, xác định:

Vào sáng ngày 26/4/2022, Nguyễn Văn S cùng với Trần Lê M, Trần Văn N2, Nguyễn Văn S1, Nguyễn Văn C cùng đến khu vực núi M (tiểu khu 201d) để đào cây rừng về làm cảnh.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, nhóm của M đào được 04 gốc cây huyết giác, 05 cành cây huyết giác. M gọi điện thoại thuê Đặng Thanh H điều khiển xe máy kéo, kéo theo rơ moóc đến chở cây. Đồng thời, M gọi cho Nguyễn X và Trần T2 đến phụ giúp khiêng cây rừng xếp lên xe. Sau đó, C một mình điều khiển xe mô tô, S1 điều khiển xe chở S đi trước để cảnh giới lực lượng Kiểm lâm, Hết điều khiển xe máy kéo, N2 điều khiển xe chở M, T2 chở X đi sau, cùng đi theo đường mòn để tránh lực lượng Kiểm lâm phát hiện.

Khoảng 18 giờ 50 phút, ngày 26/4/2023, tổ tuần tra của Ban Q1 phát hiện yêu cầu H dừng xe máy kéo để kiểm tra M gọi điện thoại cho S nói có Kiểm lâm chặn xe, quay lại giải vây cho xe máy cày, S đồng ý và điều khiển xe chở S1 quay lại. Khi quay lại thấy Nguyễn Văn N1 cầm cây đứng đối diện anh La Thành D, bị cáo chạy đến xô đẩy anh D làm anh D té ngã, anh D hoảng sợ bỏ chạy.

[3] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Văn S tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với các chứng cứ thu thập tại hồ sơ, thể hiện:

- Về mục đích bị cáo quay trở lại nơi để máy cày là để giải vây cho nhóm của bị cáo vì bị kiểm lâm bắt xe.

- Hành vi của bị cáo S: khi quay trở lại nơi có xe máy cày, bị cáo S chạy đến dùng tay xô đẩy anh D làm anh D té ngã, hoảng sợ bỏ chạy chứ không phải bị cáo S đến can ngăn vì nếu bị cáo S can ngăn thì phải can ngăn Trần Văn N2 là người trong nhóm đi đào cây rừng với mình và S quen biết N2 thì mới can ngăn được, chứ không phải can ngăn anh D mà đây chính là hành vi ngăn cản người thi hành công vụ.

- Về tương quan lực lượng: anh D chỉ có một mình đang đứng đối diện với Trần Văn N2 đang cầm hung khí (cây gỗ) và bị cáo S; Anh D đã bị N2 đánh bằng cây nên khi S đến xô đẩy ngã anh D và hô “hốt luôn hốt luôn”, làm anh D hoảng sợ, phải bỏ chạy.

[4] Từ các căn cứ trên xác định: Nguyễn Văn S khi được Trần Văn M1 gọi đến giải vây, bị cáo Nguyễn Văn S đã biết anh La Thành D là người thuộc Tổ công tác của Ban Q1 đang làm nhiệm vụ nhưng có hành vi cùng với N2 đánh, xô đẩy làm cho anh D bỏ chạy, làm cho Tổ công tác của Ban Q1 không thực hiện nhiệm vụ của mình là tiến hành xử lý hành vi xâm hại rừng của nhóm bị cáo.

Bị cáo đã nhiều lần phạm tội với tình tiết tăng nặng là tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội là “Tái phạm nguy hiểm”.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Chống người thi hành công vụ”, với tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm đ khoản 2 Điều 330 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự càn quấy, bất chấp pháp luật, trực tiếp xâm hại đến hoạt động bình thường, đúng đắn của lực lượng bảo vệ rừng phòng hộ ven biển nên cần thiết phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

[5] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn S, thấy rằng:

Tại giai đoạn sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn S quanh co, chối tội nên Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn S nhận thức được sai lầm của mình, đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có công với đất nước, có ông ngoại (Trần Văn C1), dì ruột (Trần Thị B) được tặng Huân chương chiến thắng hạng Ba cấp nhà nước; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại giai đoạn phúc thẩm, cần xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo bị cáo Nguyễn Văn S sửa bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[6] Về án phí phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2023/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn S 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày: 21/10/2022.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (04 - 7 - 2023).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- TAND huyện Thuận Nam (02 bản);
- Công an huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Bị cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lâm Bách